

Số: 881/2022/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 27 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1174/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị T

Địa chỉ: Căn hộ số B2, Nhà ở xã hội Khu dân cư H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Võ Trương S.

Địa chỉ: Căn hộ số B2, Nhà ở xã hội Khu dân cư H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị T và ông Võ Trương S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị T và ông Võ Trương S thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao cho bà Trần Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Võ Trương G, sinh ngày 15/9/2009 và

cháu Võ Trương Q, sinh ngày 03/7/2015. Bà Trần Thị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Trần Thị T và ông Võ Trương S mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà T tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm thay cho ông Sonny. Như vậy, bà T phải nộp 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002620 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Nha Trang. Hoàn lại cho bà T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS ND TP.Nha Trang;
- Chi cục thi hành án TP.Nha Trang;
- UBND thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (CNKH số 184 ngày 06/11/2009);
- Các đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng

